



Số: 2816/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1124/TTr-STP ngày 25/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa được công bố tại Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT.HĐND tỉnh; Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng TTĐT tỉnh; Cổng TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT và DVHCCTT tỉnh;
- Lưu: VT, P.TCHC, P.NC, P. KSTTHC, HThanh. -/.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuấn**





**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**1. Thành lập Văn phòng công chứng**

**Mã số hồ sơ: 1.001877**

Quy trình thực hiện: 01 quy trình; Tổng thời gian giải quyết 20 ngày (Sở Tư pháp 15 ngày, UBND tỉnh 05 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tư pháp	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kết thúc quy trình; - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, kết thúc quy trình; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Theo mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ); - Thành phần hồ sơ; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng	0,5	



				xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp.	Chính phủ); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).		
Sở Tư pháp	Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Hỗ trợ tư pháp	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,25	
	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	-Phòng Hỗ trợ tư pháp; - Lãnh đạo cơ quan; - Văn thư; - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp .	Thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định (theo 1 trong 3 trường hợp xảy ra)		Trường hợp 1: 2,25 ngày Trường hợp 2 và trường hợp 3: 8 ngày	



Sở Tư pháp		Trường hợp 1: Thẩm định hồ sơ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung	<p><b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo phòng chuyên môn, Lãnh đạo Sở, Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét dự thảo Thông báo.</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Sở duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> <li>- Chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.</li> </ul> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ, chuyển trường hợp 2 hoặc trường hợp 3;</p> <p>Hoặc trường hợp cá nhân không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; kết thúc quy trình.</p>	Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ	2,25	
------------	--	--	---	--	---------------------------------	------	--



		<b>Trường hợp 2: qua thẩm định hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh cho phép thành lập Văn phòng công chứng;</li> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng</li> <li>- Chuyển bước 4.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</li> </ul>	08	
<b>Sở Tư pháp</b>		<b>Trường hợp 3: qua thẩm định hồ sơ đầy đủ không hợp lệ (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước 4.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ</li> </ul>	08	
	<b>Bước 4</b>	<b>Xét duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<p>Xem xét các dự thảo văn bản của chuyên viên và cho ý kiến về hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt, ký nháy văn bản liên quan và chuyển Bước 5.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	03	



	<b>Bước 5</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	Phê duyệt dự thảo văn bản: - Nếu đồng ý phê duyệt văn bản liên quan và chuyển Văn thư vô sổ, đóng dấu và chuyển Bước 6. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	2,5	
	<b>Bước 6</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Phát hành văn bản, luân chuyển hồ sơ liên thông.	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	0,75	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 7</b>	<b>Thẩm định, ký duyệt</b>				<b>05</b>	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 7.1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-	0,25	



					<p>BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>		
	<b>Bước 7.2</b>	<b>Thẩm tra hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ</b>	Xử lý	<p>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	02	
	<b>Bước 7.3</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng chuyên môn</b>	Xem xét hồ sơ	<p>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	0,5	
	<b>Bước 7.4</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND</b>	Duyệt	<p>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-</p>	01	



					<p>CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>		
	<b>Bước 7.5</b>	<b>Phê duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo UBND</b>	Ký duyệt	<p>- Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01	
	<b>Bước 7.6</b>	<b>Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&amp;TKQ cơ quan chuyên</b>	<b>Văn thư/ tiếp nhận và trả kết quả</b>	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	<p>- Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	0,25	



		môn					
Sở pháp	Tư pháp	Bước 8	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-15 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</li> <li>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	0
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> - TH1: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - TH2, TH3: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.							
<b>Hồ sơ được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định pháp luật hiện hành. Thành phần hồ sơ gồm có:</b> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết; - Bản chụp kết quả TTHC.							

## 2. Hợp nhất Văn phòng công chứng

**Mã số hồ sơ: 1.001688**

Quy trình thực hiện: 01 quy trình; Tổng thời gian giải quyết 35 ngày (Sở Tư pháp 20 ngày, UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
--------------------	----------------------	-----------------------	--------------------------	---------------------------------	------------------	---------------------	------------



Sở pháp	Tur  Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	<p>Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kết thúc quy trình;</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, kết thúc quy trình;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Theo mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</li> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).</li> </ul>	0,5	
------------	-------------------	--------------------	--	---	--	-----	--



Sở Tư pháp	Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,25	
	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Bổ trợ tư pháp;</li> <li>- Lãnh đạo cơ quan;</li> <li>- Văn thư;</li> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> </ul>	Thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định (theo 1 trong 3 trường hợp xảy ra)		Trường hợp 1: 2,25 ngày; Trường hợp 2: 05 ngày; trường hợp 3: 10 ngày	
Sở Tư pháp		Trường hợp 1: Thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa đủ điều kiện thực hiện, có thể bổ sung hồ sơ	-Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo phòng chuyên môn, Lãnh đạo Sở, Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét dự thảo Thông báo.</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Sở duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> </ul>	Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ	2,25	



				<p>- Chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ, chuyển trường hợp 2 hoặc trường hợp 3;</p> <p>Hoặc trường hợp cá nhân không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; kết thúc quy trình.</p>			
		<p><b>Trường hợp 2: qua thẩm định hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b></p>	<p><b>Chuyên viên phòng Hỗ trợ tư pháp</b></p>	<p>- Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến Hội đồng chứng viên tỉnh, Chuyển bước 4</p>	<p>- Dự thảo văn bản lấy ý kiến hoặc giấy mời họp</p>	05	<p>(dùng tính khi phát hành văn bản lấy ý kiến Giấy mời họp gửi Hội</p>



							Công chứng viên tỉnh)
		<b>Trường hợp 3: qua thẩm định hồ sơ đầy đủ không hợp lệ (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước 5.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	10	



Sở pháp	Bước 4	Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến		05	
		Trường hợp 4.1: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến	- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng; - Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BTP Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	05	
		Trường hợp 4.2: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu không đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến	- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;	05	



	<b>Bước 5</b>	<b>Xét duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Bồ trợ tư pháp</b>	<p>Xem xét các dự thảo văn bản của chuyên viên và cho ý kiến về hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt, ký nháy văn bản liên quan và chuyển Bước 6.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BTP Bộ trưởng Bộ Tư pháp</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	05	
	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<p>Phê duyệt dự thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt văn bản liên quan và chuyển bước tiếp theo.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BTP Bộ trưởng Bộ Tư pháp</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	3,5	
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ liên thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</li> </ul>	0,75	



					- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8</b>	<b>Thẩm định, ký duyệt</b>				<b>15</b>	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8.1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp  - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
	<b>Bước 8.2</b>	<b>Thẩm tra hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ</b>	Xử lý	- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	05	



					- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
	<b>Bước 8.3</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng chuyên môn</b>	Xem xét hồ sơ	- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
	<b>Bước 8.4</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND</b>	Duyệt	- Dự thảo Quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	02	
	<b>Bước 8.5</b>	<b>Phê duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo UBND</b>	Ký duyệt	- Quyết định cho phép hợp nhất theo mẫu TP-CC-16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	05	







**Hồ sơ được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định pháp luật hiện hành. Thành phần hồ sơ gồm có:**

- Hồ sơ đã tiếp nhận;
- Các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết;
- Bản chụp kết quả TTHC.

### 3. Sáp nhập Văn phòng công chứng

**Mã số hồ sơ: 1.001665**

Quy trình thực hiện: 01 quy trình; Tổng thời gian giải quyết 35 ngày (Sở Tư pháp 20 ngày, UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tư pháp	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kết thúc quy trình; - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, kết thúc quy trình;	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Theo mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ); - Thành phần hồ sơ; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày	0,5	



				<p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp.</p>	<p>23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).</p>		
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 2</b>	<b>Phân công xử lý hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,25	
	<b>Bước 3</b>	<b>Thẩm định hồ sơ</b>	<p>-Phòng Hỗ trợ tư pháp;</p> <p>- Lãnh đạo cơ quan;</p> <p>- Văn thư;</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>	Thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định (theo 1 trong 3 trường hợp xảy ra)		<p><b>Trường hợp 1:</b> 2,25 ngày</p> <p><b>Trường hợp 2:</b> 05 ngày;</p> <p><b>trường hợp 3:</b> 10 ngày</p>	



Sở Tư pháp		<b>Trường hợp 1: Thẩm định hồ sơ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung</b>	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp, Lãnh đạo Sở, Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét dự thảo Thông báo.</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Sở duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> <li>- Chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.</li> </ul> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ, chuyển trường hợp 2 hoặc trường hợp 3; Hoặc trường hợp cá nhân không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; kết thúc quy trình.</p>	Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ sơ	2,25
------------------	--	---	--	---	------------------------------------	------



		<b>Trường hợp 2: qua thẩm định hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến Hội công chứng viên tỉnh, chuyển bước 4</li> </ul>	Văn bản lấy ý kiến Hội Công chứng viên tỉnh hoặc Giấy mời họp	05	(dùng tính khi phát hành văn bản lấy ý kiến/ Giấy mời họp gửi Hội Công chứng viên tỉnh)
		<b>Trường hợp 3: qua thẩm định hồ sơ đầy đủ không hợp lệ (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước 5.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> </ul>	10	



<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 4</b>	<b>Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<b>Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến</b>		<b>05</b>	
		Trường hợp 4.1: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng.</li> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul>	5	
		Trường hợp 4.2: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu không đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, tổng hợp ý kiến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	5	



<b>Sở Tur pháp</b>	<b>Bước 5</b>	<b>Xét duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Bồ trợ tư pháp</b>	<p>Xem xét các dự thảo văn bản của chuyên viên và cho ý kiến về hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt, ký nháy văn bản liên quan và chuyển Bước 6.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	05	
<b>Sở Tur pháp</b>	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<p>Phê duyệt dự thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt văn bản liên quan và chuyển bước tiếp theo.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	3,5	
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ liên thông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul>	0,75	



					- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8</b>	<b>Thẩm định, ký duyệt</b>				<b>15</b>	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8.1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ tiếp nhận và trả kết quả</b>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
	<b>Bước 8.2</b>	<b>Thẩm tra hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ</b>	Xử lý	- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	05	
	<b>Bước 8.3</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng</b>	Xem xét hồ sơ	- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng	01	



			<b>chuyên môn</b>		<p>công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>		
	<b>Bước 8.4</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND</b>	Duyệt	<p>- Dự thảo Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	02	
	<b>Bước 8.5</b>	<b>Phê duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo UBND</b>	Ký duyệt	<p>- Quyết định cho phép sáp nhập Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-17 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> <p>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	05	







#### 4. Chuyển nhượng Văn phòng công chứng

Mã số hồ sơ 1.001647

Quy trình thực hiện: 01 quy trình; Tổng thời gian giải quyết 35 ngày (Sở Tư pháp 20 ngày, UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tư pháp	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	<p>Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kết thúc quy trình;</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, kết thúc quy trình;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Theo mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</li> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo mẫu số 03 Thông tư số</li> </ul>	0,5	



				đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp.	01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).		
Sở Tư pháp	Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Hỗ trợ tư pháp	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,25	
	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Phòng Hỗ trợ tư pháp;</li> <li>- Lãnh đạo cơ quan;</li> <li>- Văn thư;</li> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> </ul>	Thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định (theo 1 trong 3 trường hợp xảy ra)		Trường hợp 1: 2,25 ngày Trường hợp 2: 05 ngày; trường hợp 3: 10 ngày	



Sở Tư pháp		<b>Trường hợp 1:</b> <b>Thẩm định hồ</b> <b>sơ đầy đủ</b> <b>nhưng chưa đủ</b> <b>điều kiện thực</b> <b>hiện, có thể bổ</b> <b>sung hồ sơ</b>	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo phòng Bồ trợ tư pháp, Lãnh đạo Sở, Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét dự thảo Thông báo.</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Sở duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> <li>- Chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.</li> </ul> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ, chuyển trường hợp 2 hoặc trường hợp 3; Hoặc trường hợp cá nhân không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm</p>		2,25	
------------------	--	---	--	--	--	------	--



				việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; kết thúc.			
--	--	--	--	--	--	--	--



		<b>Trường hợp 2: qua thẩm định hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến Hội công chứng viên tỉnh .</li> <li>- Chuyển bước 4</li> </ul>	Văn bản lấy ý kiến hoặc giấy mời họp	05	(dùng tính khi phát hành văn bản lấy ý kiến/ Giấy mời họp gửi Hội Công chứng viên tỉnh)
<b>Sở Tư pháp</b>		<b>Trường hợp 3: qua thẩm định hồ sơ đầy đủ không hợp lệ (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước 5.</li> </ul>	- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	10	



	<b>Bước 4</b>	<b>Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<b>Lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý</b>		<b>05</b>	
		Trường hợp 4.1: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp	Lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý	<p>-Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng;</p> <p>-Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p>	05	



		Trường hợp 4.2: Tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, nếu không đồng ý dự thảo	Chuyên viên phòng Bộ trợ tư pháp	Lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp ý kiến góp ý.	-Dự thảo Tờ trình UBND thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;  - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	05	
	<b>Bước 5</b>	<b>Xét duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp</b>	Xem xét các dự thảo văn bản của chuyên viên và cho ý kiến về hồ sơ:  - Nếu đồng ý phê duyệt, ký nháy văn bản liên quan và chuyển Bước 6.  - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.	- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;  - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	05	
	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	Phê duyệt dự thảo văn bản:  - Nếu đồng ý phê duyệt văn bản liên quan và chuyển Bước tiếp theo.  - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.	- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;  - Dự thảo Thông báo từ chối	3,5	



					giải quyết hồ sơ.		
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Phát hành văn bản, luân chuyển hồ sơ liên thông	- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	0,75	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8</b>	<b>Thẩm định, ký duyệt</b>				<b>15</b>	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 8.1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ phận một cửa</b>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
	<b>Bước 8.2</b>	<b>Thẩm tra hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ</b>	Xử lý	- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu	05	



					TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
<b>Bước 8.3</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng chuyên môn</b>	Xem xét hồ sơ		- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
<b>Bước 8.4</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND</b>	Duyệt		- Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	02	



	<b>Bước 8.5</b>	<b>Phê duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo UBND</b>	Ký duyệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> <li>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	05	
	<b>Bước 8.6</b>	<b>Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&amp;TKQ cơ quan chuyên môn</b>	<b>Văn thư/ Bộ phận một cửa</b>	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> <li>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	01	
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 9</b>	<b>Trả kết quả</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp</b>	Trả kết quả cho công dân, tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo mẫu TP-CC-18 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> </ul>	0	



					pháp - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> - TH1: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - TH2, TH3: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.							
<b>Hồ sơ được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định pháp luật hiện hành. Thành phần hồ sơ gồm có:</b> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết; - Bản chụp kết quả TTHC.							

### 5. Thành lập Hội công chứng viên

Mã số hồ sơ 1.003118

Quy trình thực hiện: 01 quy trình; Tổng thời gian giải quyết 45 ngày (Sở Tư pháp 22 ngày, Sở Nội vụ 08 ngày, UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tư pháp		Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Theo mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);	0,25	



	<b>Bước 1</b>			<p>theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kết thúc quy trình;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, kết thúc quy trình;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ);</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).</li> </ul>		
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 2</b>	<b>Phân công xử lý hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,5	
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 3</b>	<b>Thẩm định hồ sơ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Hỗ trợ tư pháp;</li> <li>- Lãnh đạo cơ quan;</li> <li>- Văn thư;</li> <li>- Bộ phận tiếp</li> </ul>	thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định (theo 1 trong 3 trường hợp xảy ra)		<b>Trường hợp 1:</b> <b>2,25</b> <b>ngày;</b> <b>Trường hợp 2:</b>	



			<b>nhận và trả kết quả .</b>			<b>07 ngày; trường hợp 3: 13 ngày</b>	
		<b>Trường hợp 1: Thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa đủ điều kiện thực hiện, có thể bổ sung hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo phòng chuyên môn, Lãnh đạo Sở, Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét dự thảo Thông báo.</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Sở duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> <li>- Chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.</li> </ul> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ, chuyển</p>	Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ	2,25	



				trường hợp 2 hoặc trường hợp 3; Hoặc trường hợp cá nhân không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; kết thúc.			
		<b>Trường hợp 2: qua thẩm định hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Hỗ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản lấy ý kiến Sở Nội vụ</li> <li>- Chuyển bước 4</li> </ul>	- Dự thảo văn bản lấy ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ	07	



<b>Sở Tư pháp</b>		<b>Trường hợp 3: qua thẩm định hồ sơ đầy đủ không hợp lệ (kể cả hồ sơ đã bổ sung)</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ</li> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Chuyển Bước 6;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> </ul>	13	
<b>Sở Nội Vụ</b>	<b>Bước 4</b>	<b>Phối hợp thẩm định hồ sơ</b>	<b>Sở Nội Vụ</b>	- Phối hợp thẩm định hồ sơ	Sở Nội Vụ	08	
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 5</b>	<b>Tổng hợp ý kiến</b>	<b>Chuyên viên phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<b>Tổng hợp ý kiến</b>		06	



			Trường hợp 5.1: Tổng hợp ý kiến, nếu đồng ý dự thảo	Tổng hợp ý kiến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh cho phép thành lập Hội công chứng viên;</li> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội công chứng viên.</li> </ul>	06	
			Trường hợp 5.2: Tổng hợp ý kiến	Tổng hợp ý kiến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	06	
<b>Sở Tư pháp</b>	<b>Bước 6</b>	<b>Xét duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp</b>	<p>Xem xét các dự thảo văn bản của chuyên viên và cho ý kiến về hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý phê duyệt, ký nháy văn bản liên quan và chuyển Bước 7.</li> <li>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	4,5	



	<b>Bước 7</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	Phê duyệt dự thảo văn bản: - Nếu đồng ý phê duyệt văn bản liên quan và chuyển Văn thư vô sổ, đóng dấu và chuyển Bước 8. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước trước.	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	03	
	<b>Bước 8</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Phát hành văn bản, luân chuyển hồ sơ đến cơ quan liên thông	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	0,75	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 9</b>	<b>Thẩm định, ký duyệt</b>				<b>15</b>	
	<b>9.1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ phận một cửa</b>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
	<b>Bước 9.2</b>	<b>Thẩm tra hồ sơ</b>	<b>Chuyên viên được giao xử</b>	Xử lý	- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công	05	



			lý hồ sơ		chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.		
<b>Bước 9.3</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo phòng chuyên môn</b>	Xem xét hồ sơ		- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	
<b>Bước 9.4</b>	<b>Xem xét hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND</b>	Duyệt		- Dự thảo Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	02	
<b>Bước 9.5</b>	<b>Phê duyệt hồ sơ</b>	<b>Lãnh đạo UBND</b>	Ký duyệt		- Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	05	
<b>Bước 9.6</b>	<b>Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận</b>	<b>Văn thư/ Bộ phận một cửa</b>	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn		- Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên. - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01	



		TN&TKQ cơ quan chuyên môn				
Sở Tư pháp	Bước 10	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp	Trả kết quả cho công dân, tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép thành lập Hội Công chứng viên.</li> <li>- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> </ul>	0
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TH1: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</li> <li>- TH2, TH3: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>						
<b>Hồ sơ được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định pháp luật hiện hành. Thành phần hồ sơ gồm có:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</li> <li>- Các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết;</li> <li>- Bản chụp kết quả TTHC.</li> </ul>						